CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG HÀ NỘI

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Hà Nội , ngày 21 tháng 11 năm 2013

THÔNG BÁO
CHÍNH THỨC KHAI THÁC MẠNG VIỄN THÔNG CÔNG CỘNG

Kính gửi: **Cục Viễn thông**

I. Thông tin về giấy phép

Công ty Cổ phần Viễn thông Hà Nội ("HTC" hay "Doanh nghiệp") đã được cấp Giấy phép thiết lập mạng viễn thông công cộng số 433/GP-BTTT ngày 11/11/2013.

II. Thông tin về mạng viễn thông được khai thác

1. Ngày chính thức khai thác mạng: 11/11/2013

2. Phạm vi mạng đã được thiết lập

- 02 mạng trục Bắc Nam
- Mạng trục kết nối từ HN đi Trung Quốc qua cửa khẩu Tân Thanh và Hữu Nghị
- Mạng trục kết nối từ HCM đi Campuchia qua cửa khẩu Mộc Bài
- Mạng trục kết nối từ HCM đi cáp biển tại Vũng Tàu

3. Cấu hình mạng viễn thông

- Mạng trục 1 DWDM Hà Nội – TP. Hồ Chí Minh: 40 bước sóng. Mỗi bước sóng có thể cấu hình kênh 10G hoặc 100G/ bước sóng. Bước sóng thiết lập trước: 5 bước sóng 10G.
- Mạng trục 2 DWDM Hà Nội – TP. Hồ Chí Minh: 40 bước sóng 100G/ bước sóng. Bước sóng thiết lập trước: 1 bước sóng 100G (có bảo vệ 1+1)
- Mạng trục OTN Hà Nội – Lạng Sơn: 40 bước sóng 10G/ bước sóng. Bước sóng thiết lập trước: 10 bước sóng 10G (có bảo vệ 1+1)
- Mạng trục OTN TP. Hồ Chí Minh – Tây Ninh: 40 bước sóng 10G/ bước sóng. Bước sóng thiết lập trước: 10 bước sóng 10G (có bảo vệ 1+1)
- Mạng trục OTN TP. Hồ Chí Minh – Vũng Tàu: 40 bước sóng 10G/100G bước sóng. Bước sóng thiết lập trước: 10 bước sóng 10G (có bảo vệ 1+1)

4. Năng lực khai thác của mạng

- Dịch vụ cho thuê kênh truyền dẫn TDM: kênh PDH, SDH, EoS
- Dịch vụ cho cho thuê Ethernet VPN

- Dịch vụ Kênh giả lập Ethernet layer 1 (Ethernet Pseudowire)
- Dịch vụ Ethernet Layer 2 VPN
- Dịch vụ Ethernet Layer 3 VPN

- Dịch vụ kết nối Internet
- Dịch vụ IP Transit
- Dịch vụ Internet leased line
- Dịch vụ Internet FTTH

5. Công nghệ, tiêu chuẩn, quy chuẩn

a. Công nghệ sử dụng cho hệ thống chuyển mạch, truyền dẫn, truy nhập nội hạt để thiết lập mạng viễn thông công cộng

- Mạng DWDM trục Hà Nội – Hồ Chí Minh thứ nhất, trục Đông Nam kết nối đi Campuchia
- Mạng OTN trục Hà Nội – Hồ Chí Minh thứ hai, trục Hà Nội – Lạng Sơn
- Mạng Transmode trục Hồ Chí Minh – Vũng Tàu

b. Tiêu chuẩn, quy chuẩn viễn thông áp dụng

b.1. Tiêu chuẩn viễn thông áp dụng

- TCVN 8071:2009: Công trình viễn thông – Quy tắc thực hành chống sét và tiếp đất
- TCVN 8072:2009: Mạng viễn thông – Giao thức IPv4
- TCN 68-163:1997 "*Hệ thống báo hiệu SS7 - Yêu cầu kỹ thuật*" do Tổng cục Bưu điện ban hành.
- Và các tiêu chuẩn kỹ thuật liên quan khác có liên quan theo yêu cầu của Bộ thông tin và truyền thông tại "Danh mục Tiêu chuẩn quốc gia lĩnh vực Thông tin và Truyền thông".

b.2. Quy chuẩn viễn thông áp dụng

- QCVN 2:2010/BTTTT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về đặc tính điện/vật lý của các giao diện điện phân cấp số
- QCVN 3:2010/BTTTT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về lỗi bit của các đường truyền dẫn số
- QCVN 5:2010/BTTTT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng kênh thuê riêng cấu trúc số tốc độ 2048 kbit/s
- QCVN 7:2010/BTTTT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về giao diện quang cho thiết bị kết nối mạng SDH
- QCVN 21:2010/BTTTT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về yêu cầu chung đối với thiết bị đầu cuối kết nối vào mạng viễn thông công cộng sử dụng kênh thuê riêng tốc độ 2048 kbit/s.
- QCVN 32:2011/BTTTT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chống sét cho các trạm viễn thông và mạng cáp ngoại vi viễn thông.

- QCVN 35:2011/BTTTT: Quy chuẩn kỹ thuật quốc gia về chất lượng dịch vụ điện thoại trên mạng viễn thông cố định mặt đất.

6. Tài nguyên viễn thông đang sử dụng

Địa chỉ IP và A number:

- 103.238.68.0/22
- 103.238.72.0/22
- 202.60.104.0/21
- 103.88.112.0/22
- 103.88.116.0/22
- 203.128.240.0/21
- ASN: 24088

7. Phương án bảo đảm an toàn và an ninh mạng đang sử dụng

7.1 Phương pháp bảo đảm an toàn cho cơ sở hạ tầng viễn thông

a. Hạ tầng mạng cáp

a.1. Triển khai mới

- Triển khai theo đúng quy định của các Cơ quan quản lý Nhà nước, đảm bảo an toàn cơ sở hạ tầng, an toàn lao động, an toàn cho dân cư và các công trình khác

+ Đối với các tuyến cột điện cao thế, các tuyến khoảng vượt lớn, các tuyến có nguy cơ nhiễm điện từ: triển khai cáp ADSS

+ Đối với các tuyến Cơ quan quản lý Nhà nước yêu cầu hạ ngầm, các tuyến cần độ an toàn cao: triển khai cáp chôn cống bể, cáp chôn trực tiếp

+ Các tuyến khoảng vượt ngắn, nội thành: triển khai cáp số 8.

- Đảm bảo triển khai cáp đúng kỹ thuật, đạt tiêu chuẩn yêu cầu an toàn

+ Sát hạch kỹ nhà thầu triển khai

+ Bố trí đội ngũ độc lập giám sát triển khai và nghiệm thu tuyến

+ Tự xây dựng đội ngũ hàn nối cáp chuyên nghiệp đảm bảo chất lượng và an toàn của các tuyến quang.

a.2. Bảo trì

+ Xây dựng đội ngũ ứng cứu thông tin chuyên nghiệp khắc phục sự cố đảm bảo thời gian và chất lượng tuyến quang

+ Tổ chức đội ngũ tuần tra tuyến cáp định kỳ, kịp thời phát hiện và khắc phục các sự cố, các nguy cơ gây sự cố mất an toàn thông tin, ảnh hưởng tới an toàn dân cư và công trình khác.

b. Nhà trạm

b.1 Triển khai mới

Triển khai theo đúng quy định của các Cơ quan quản lý Nhà nước, đảm bảo an toàn cơ sở hạ tầng, an toàn lao động, an toàn cho dân cư và các công trình khác

+ Các công trình nhà trạm đảm bảo các quy trình cấp phép xây dựng

+ Đảm bảo thực hiện đầy đủ các yêu cầu an toàn: tiếp địa, chống sét, lắp đặt cáp điện, cáp tín hiệu theo đúng tiêu chuẩn an toàn

b.2. Bảo trì

+ Xây dựng đội ngũ ứng cứu thông tin chuyên nghiệp khắc phục sự cố nhà trạm, nguồn điện, điều hòa,... đảm bảo an toàn thông tin, an toàn cho dân cư và công trình khác.

+ Tổ chức đội ngũ tuần tra nhà trạm định kỳ, kịp thời phát hiện và khắc phục các sự cố, các nguy cơ gây sự cố mất an toàn thông tin, ảnh hưởng tới an toàn dân cư và công trình khác.

7.2 Phương pháp bảo đảm an ninh thông tin

a. Biện pháp quản lý hành chính

+ Tiến hành chặt chẽ việc đăng ký và ký hợp đồng cung cấp, sử dụng các dịch vụ Internet cho các cơ quan, tổ chức và cá nhân có nhu cầu.

+ Quản lý đầy đủ tên người sử dụng, địa chỉ, số chứng minh thư, số điện thoại, tên và địa chỉ cơ quan… đảm bảo cung cấp nhanh chóng, đầy đủ, chính xác khi có yêu cầu.

+ Kết hợp với các đơn vị nghiệp vụ của Bộ công an nhằm phát hiện các hồ sơ có vấn đề để có biện pháp theo dõi, xử lý kịp thời.

+ Kết hợp chặt chẽ với các nhà ISP, IXP khác để đảm bảo quản lý chặt tới từng người sử dụng dịch vụ Internet.

+ Ban hành quy chế cụ thể đối với hoạt động của các tổ chức cá nhân tham gia sử dụng mạng Internet.

+ Phổ biến rộng rãi các quy định, nghị định của chính phủ, nhà nước và các bộ ngành đối với việc cung cấp, sử dụng và đưa thông tin lên Internet.

Quy định rõ các hình thức xử lý khi các tổ chức cá nhân vi phạm các quy định trên.

Liên tục tổ chức, soạn thảo các tài liệu nhằm giáo dục, nâng cao trình độ nhận thức cho người sử dụng Internet để họ tự phòng tránh, ngăn chặn các tác hại khi sử dụng phương tiện thông tin khổng lồ hiện đại này.

Kết hợp chặt chẽ với các cơ quan , tổ chức có người sử dụng Internet để đề ra các biện pháp phòng ngừa và hạn chế những tiêu cực có thể phát sinh trong quá trình sử dụng.

Liên kết phối hợp chặt chẽ với các cán bộ ngành các ngành liên quan đặc biệt là ngành an ninh, văn hoá để có biện pháp xử lý kịp thời các tình huống phát sinh.

b. Biện pháp kỹ thuật

Toàn bộ các thông tin muốn được đưa lên Internet, được trao đổi công cộng đều phải được kiểm soát chặt chẽ, được đăng ký và kiểm duyệt bởi các nhà quản trị và khai thác mạng.

Thường xuyên cập nhật danh sách các địa chỉ IP, DNS các website tên miền cấm truy nhập của các Cơ quan Quản lý Nhà nước.

Phối hợp với các cơ quan quản lý để phát hiện và kịp thời cấm các địa chỉ độc hại mới.

Liên tục cập nhật hệ thống lọc chặn theo yêu cầu của các cơ quan chức năng nhằm kiểm soát chặt chẽ các vấn đề an ninh văn hoá.

Trân trọng./.

Nơi nhận:
- Như trên;
- Lưu VT

CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG HÀ NỘI
TỔNG GIÁM ĐỐC

M.S.D.N:0101189672-C.T.C.P
CÔNG TY CỔ PHẦN VIỄN THÔNG HÀ NỘI
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

TRỊNH MINH CHÂU